

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH (Cấp Tổ/Bộ môn)
V/v: Chỉnh sửa các nội dung trong bộ ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm năm 2015

Học phần: Anh văn chuyên ngành

Hệ: Đại học

Thuộc ngành/chuyên ngành: Công nghệ thông tin

I. Các thành viên hội đồng:

1. Tổ trưởng BM: Th. S Cao Duy Trường
2. Thẩm định 1: Trần Thống Nhất
3. Thẩm định 2: Hoàng Thị Kiều Anh

II. Đánh giá của thẩm định 2:

2.1 Số lượng câu hỏi và đáp án: 300

2.2 Số cơ cấu đề thi: 4

2.3 Nhận xét chung:

a. Về hình thức: Bộ NHCHTN đã được biên tập, chỉnh sửa định dạng theo đúng quy định của phần mềm khảo thí, tuy nhiên cần chỉnh sửa thêm như sau:

Các câu hỏi con không cần thêm thông tin Unit, thông tin này đưa lên phần đầu nội dung các câu hỏi lớn (theo *Chú ý khi tạo câu hỏi*), cụ thể là các câu số 08→22 (Unit: Computer Users), 30→45 (Unit: Computer Architecture), 48→62 (Unit: Computer Applications), 77→80, 84→90 (Unit: Operating Systems), 93→118 (Unit: Graphical User Interface), 122→127, 129→142 (Unit: Applications Programs and Multimedia), 149→173 (Unit: Networks), 175→196, 198→212 (Unit: The Internet and World Wide Web), 215→230 (Unit: Websites), 234→248 (Unit: Communications Systems), 252→265 (Unit: Computing Support), 270→284 (Unit: Data Security), 287→294 (Unit: Software Engineering), 298→300 (Unit: The future IT)

b. Về nội dung: nội dung các câu hỏi thuộc Đề cương chi tiết, phủ kín chương trình; đảm bảo tương thích giữa tỉ lệ mức độ Dễ – Trung bình – Khó trong cơ cấu đề thi trắc nghiệm và trong bộ NHCHTN, tuy nhiên vẫn cần chỉnh sửa lại một chi tiết như sau:

- Số câu hỏi có đáp án dạng “Cả 3 đáp án trên đều đúng” là 93 câu (31% tổng số câu), số câu hỏi chỉ có 2 lựa chọn True/False là 68 câu (22.7% tổng số câu). Tỉ lệ này là quá cao so với tỉ lệ được quy định trong Phụ lục 2-Hợp đồng câu hỏi trắc nghiệm (không quá 10% tổng số câu), cần chỉnh sửa lại cho phù hợp quy định.

- Câu 7: “sentence” → “sentences”, “competer” → “computer”

- Câu 23: “Suppercomputer” → “Supercomputer”

- Câu 38→45: cần thêm yêu cầu câu hỏi, chẳng hạn: “Put the correct answer into the blank.”
- Câu 46: “the computer” → “computers”
- Câu 47: “was” → “were”
- Câu 67: “Which sentence?” → “Which sentences?”
- Câu 68, 69: “Which type of peripheral”→ “Which types of peripherals”
- Câu 73: “Subject areas” → “Subject areas”)
- Câu 74, 75: “Subject area” → “Subject areas”
- Câu 79: “What difference between” → “What is the difference between”
- Câu 93→101, 143, 270→: Nội dung văn bản trong bức hình đề bài quá nhỏ.
- Câu 109: “What type of input device” → “What types of input devices”
- Câu 119: “click” → “clicks”
- Câu 127: “Manager user” → “Managers use”
- Câu 146: “a imagined” → “an imagined”

III. Kết luận:

- ☐ Đồng ý nghiệm thu, đã đạt yêu cầu.
- ☒ Đồng ý nghiệm thu, cần có sự sửa chữa theo các góp ý trên.
- ☐ Không đồng ý cho nghiệm thu.

Tổ trưởng BM

Thẩm định 1

TP.HCM, ngày 15 tháng 12 năm 2016

Thẩm định 2